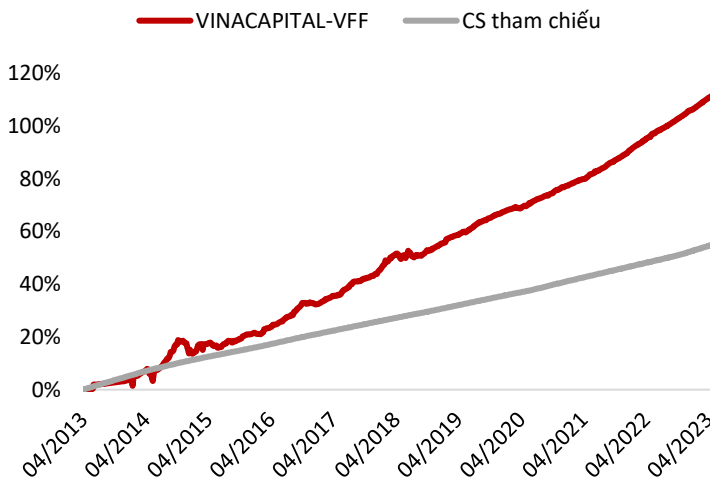


VINACAPITAL-VFF Chiến lược đầu tư

Mang lại lợi nhuận hấp dẫn và ổn định từ vốn đầu tư gia tăng giá trị, trái tức và các công cụ gia tăng giá trị khác.

Tối thiểu 80% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ phân bổ vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu, và công cụ tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Sẽ có biến động đối với vốn gốc và lợi nhuận đầu tư do đó NĐT có thể lời hoặc lỗ khi thực hiện bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VFF

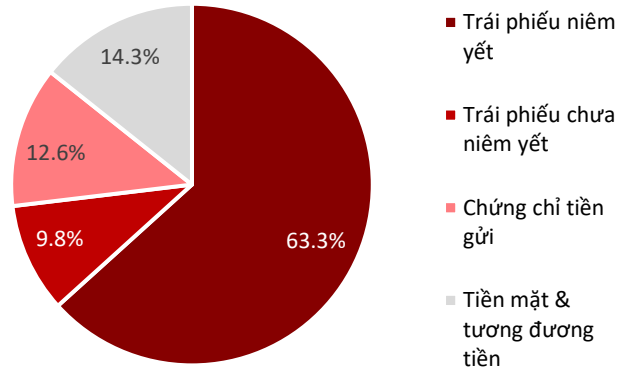
	VINACAPITAL-VFF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	700.6	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	21,213.5	
Lợi nhuận tháng 04/2023 (%)	0.7	0.6
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	2.8	2.4
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	7.7	5.6
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập(%)	7.7	4.4
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	112.1	55.1

* CSTC: Chỉ số tham chiếu
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



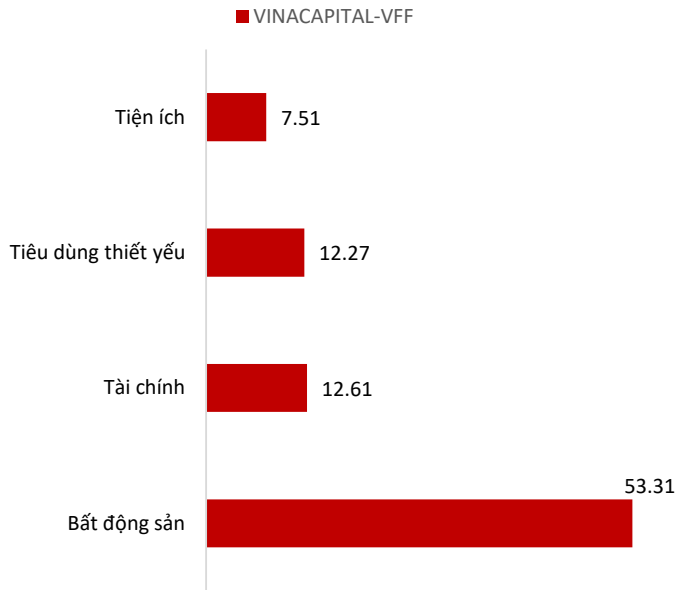
Thông tin quỹ

Ngày thành lập	1/4/2013
Phí quản lý	0.95%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 0.5% >= 12 tháng 0.0% >= 24 tháng
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Thứ Ba và thứ Năm hàng tuần Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	

Chỉ số danh mục đầu tư

Thời gian đáo hạn bình quân	0.73
Lợi suất khi đáo hạn (%)	9.03

Phân bổ theo ngành



Danh mục đầu tư lớn

Tổ chức phát hành	Tỉ trọng (%)	Lợi suất (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
KBC	20.3	9.5	0.1
VIC	14.5	11.5	0.8
TN1	8.7	11.1	1.6
MML	8.4	11.0	2.7
GEG	7.5	15.4	1.3

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VFF

Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chứng kiến sự sụt giảm tăng trưởng sản xuất công nghiệp - nhưng sự tăng trưởng mạnh mẽ về lượng khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam đã bù đắp phần nào. Cụ thể, tăng trưởng sản xuất công nghiệp giảm 2% trong 4 tháng đầu năm 2023, so với tăng trưởng 8% cùng kỳ và so với mức tăng trưởng bình quân hàng năm trên 10% trong dài hạn, trong khi chúng tôi thấy sự giảm sâu hơn nữa của chỉ số nhà quản trị mua hàng PMI của Việt Nam xuống mức thấp nhất trong năm là 46,7, do việc giảm đơn hàng mới tại các nhà máy Việt Nam. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng ánh sáng ở cuối đường hầm cho ngành sản xuất của Việt Nam đang đến gần và các đơn hàng tại các nhà máy Việt Nam sẽ bắt đầu phục hồi từ cuối năm 2023. Hàng tồn kho ở Mỹ và trên toàn thế giới đang giảm với tốc độ khá nhanh và có thể sẽ đạt đáy vào cuối năm nay.

Trong khi đó, Việt Nam đang chứng kiến sự phục hồi khá mạnh mẽ về lượng khách du lịch nước ngoài, giúp giảm bớt một phần tác động tiêu cực lên GDP từ sự chậm lại của ngành sản xuất công nghiệp. Trong 4 tháng đầu năm 2023, số lượng khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam đã vượt quá 60% so với mức trước COVID-19, và lượng khách du lịch nước ngoài gần như đạt 70% so với mức trước COVID-19. Hơn nữa, lượng khách du lịch Trung Quốc cũng bắt đầu phục hồi - đạt trên 25% so với mức trước COVID-19 (lưu ý rằng tháng Tư bao gồm kỳ nghỉ "golden week" ở Trung Quốc). Kết quả là, doanh số bán lẻ thực (tức là loại bỏ tác động của lạm phát) tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước so với mức 3,9% tại tháng 4 năm 2022.

Trong khi đó, lạm phát ở Việt Nam vẫn ở mức thấp và giảm từ 3,4% so với cùng kỳ năm trước trong tháng Ba xuống 2,8% vào tháng Tư, do giảm lạm phát giá thực phẩm từ 4% xuống 3,6%. Ngoài ra, lưu ý rằng giảm lạm phát giá thực phẩm trên khắp châu Á, cũng như giá dầu đang giảm toàn cầu, cũng làm dịu mức tăng lạm phát CPI trong khu vực vào năm 2023.

Để đối phó với sự chậm lại của tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm nay, Chính phủ và NHNN đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ. Ngày 23/04/2023, NHNN ban hành 2 thông tư sửa đổi về hoạt động mua bán trái phiếu của ngân hàng (Thông tư 03) và quy định về hoạt động tái cơ cấu nợ (Thông tư 02). Nhìn chung, với hai thông tư này, các ngân hàng hiện được cung cấp các công cụ cần thiết để xử lý các vấn đề liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp và các khoản cho vay đối với các khách hàng đang gặp khó khăn trong kinh doanh.

Theo số liệu từ NHNN, tăng trưởng tín dụng tính đến ngày 20/04 đạt 2,75% so với đầu năm, tăng rõ rệt từ nửa cuối tháng 3 (số liệu tính đến ngày 20 tháng 3 là 1,61% so với đầu năm) sau khi các ngân hàng đã triển khai việc giảm lãi suất cho vay. NHNN hiện tại vẫn tiếp tục khuyến khích các ngân hàng thương mại giảm lãi suất để hỗ trợ nền kinh tế. Kết quả là, lãi suất tiết kiệm cuối tháng Tư cho kỳ hạn 6M và 12M giảm 20-50 điểm cơ bản so với tháng trước, giảm 100-200 điểm cơ bản so với đầu năm, nhưng vẫn cao hơn tháng Tư năm 2022 từ 100-250 điểm cơ bản.

Trên thị trường trái phiếu Doanh nghiệp, sau sự bứt phá về số lượng phát hành trong tháng 3, phát hành trái phiếu doanh nghiệp lại bị thu hẹp lại vào tháng Tư với chỉ 2,6 nghìn tỷ đồng giá trị trái phiếu được phát hành, giảm mạnh 91,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, có tổng cộng 2 lần phát hành trái phiếu trong nước bao gồm 2.000 tỷ đồng thông qua phương thức phát hành công chúng từ Tập đoàn MSN trong ngành Hàng tiêu dùng thiết yếu (chiếm 74,9% tổng giá trị phát hành) và 671 tỷ đồng thông qua phương thức phát hành riêng tư từ North Star Holding trong ngành Bất động sản (chiếm 25,1%).

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2021	0.6%	0.5%	0.4%	0.6%	0.6%	0.6%	0.6%	0.9%	0.5%	0.6%	0.7%	0.9%	7.7%
2022	0.8%	0.6%	0.7%	0.7%	0.8%	0.5%	0.6%	0.6%	0.7%	0.6%	0.8%	0.4%	8.0%
2023	0.7%	0.6%	0.7%	0.7%									2.8%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga găm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.